

Số: 205/2020/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 06 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Út N.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện L, Thành phố C.

+ Bị đơn: Ông Huỳnh P.

Địa chỉ: Tổ N, ấp H, xã L, huyện N, Tp. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Út N và ông Huỳnh P là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện N, Tp. H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78 ngày 10 tháng 12 năm 2018.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa của bà Nguyễn Thị Út N và ông Huỳnh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 20/4/2019. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất giao trẻ A cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh P cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bắt đầu thực hiện từ tháng 08 năm 2020

cho đến khi con thành niên, thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Út N và ông Huỳnh P mỗi bên phải nộp 75.000 đồng, bà N tự nguyện nộp thay ông P.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng, ông Huỳnh P có nghĩa vụ phải nộp, bà N tự nguyện nộp thay ông P.

Tổng số tiền án phí bà Nguyễn Thị Út N phải nộp là 300.000 đồng; được căn trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền số 0072529 ngày 16/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Bà Nguyễn Thị Út N đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trung Tính

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).